

Số: 11/2018/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 06 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2018

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 2367/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết bổ sung Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2018; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định bổ sung Danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2018.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án.

b) Tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Bổ sung 16 công trình, dự án với tổng diện tích 44,37 ha. Trong đó, 12 công trình, dự án cần thu hồi đất với diện tích 38,54 ha và 04 công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha) với diện tích 5,83 ha; cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

STT	Các huyện, thị xã, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích sử dụng đất (ha)
1	Thành phố Vị Thanh	03	24,18
a	Công trình, dự án thu hồi đất	02	24,10
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	01	0,08
2	Thị xã Ngã Bảy	02	4,85
a	Công trình, dự án thu hồi đất	02	4,85
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	0	0
3	Thị xã Long Mỹ	01	6,00
a	Công trình, dự án thu hồi đất	01	6,00
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	0	0
4	Huyện Châu Thành	03	3,53
a	Công trình, dự án thu hồi đất	02	3,32
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	01	0,21
5	Huyện Châu Thành A	02	1,39
a	Công trình, dự án thu hồi đất	01	0,03
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	01	1,36
6	Huyện Phụng Hiệp	05	4,42
a	Công trình, dự án thu hồi đất	04	0,24
b	Công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)	01	4,18

(Đính kèm Phụ lục chi tiết)

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

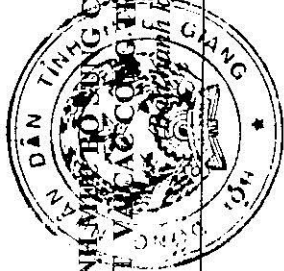
Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TƯ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.





DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT VÀ CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHÁT TRIỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA (DƯỚI 10HA) NĂM 2018
 kèm theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
						Diện tích (ha)	LÚA (ha)	Đất khác (ha)		
I	Thành phố Vị Thanh		97,24	64,00	24,18	12,59	11,59			
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		97,16	64,00	24,10	12,51	11,59			
1	Dự án Khu dân cư thương mại Vị Thanh	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp)	78,16	64,00	5,10	5,01	0,09		Phường IV	Theo Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 25/02/2008; Công văn số 1107/UBND-KTTH ngày 25/7/2014 và Công văn số 1577/UBND-KT ngày 05/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Dự án Khu đô thị Cát Tường II	Công ty TNHH MTV Cát Tường	19,00	0,00	19,00	7,50	11,50		Phường III	Theo Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		0,08	0,00	0,08	0,08	0,00			
1	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí hóa lỏng	Công ty TNHH Xây dựng - TMDV Hùng Mạnh Thắng	0,08		0,08	0,08			Xã Hòa Lưu	Theo Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang
II	Thị xã Ngã Bảy		4,85	0,00	4,85	0,00	4,85			
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		4,85	0,00	4,85	0,00	4,85			

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	LÚA (ha)	Đất khác (ha)		
I	Dự án Khu dân cư nông thôn mới Đại Thành	Quý Đầu tư Phát triển tỉnh Hậu Giang	4,82		4,82		4,82	Xã Đại Thành	UBND thị xã Ngã Bảy thông nhất vị trí thực hiện tại Công văn số 263/UBND-NC/TH ngày 11/5/2018 và Chủ đầu tư đang lập thủ tục xin chủ trương đầu tư
2	Dự án Đường số 01 thuộc Khu đô thị Nguyễn Huệ (bổ sung các miếng đất)	Ban QLDA - ĐTXD CTGT	0,03		0,03		0,03	Phường Ngã Bảy	Theo Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
III	Thị xã Long Mỹ		6,00	0,00	6,00	4,80	1,20		
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		6,00	0,00	6,00	4,80	1,20		
I	Nhà máy xay xát chế biến xuất khẩu gạo Quang Phát Hậu Giang tại Cụm CN - TTCN Long Mỹ	Công ty Cổ phần Chế biến Xuất khẩu gạo Quang Phát Hậu Giang	6,00		6,00	4,80	1,20	Phường Thuận An	Theo Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		0,00	0,00	0,00	0,00	0,00		
IV	Huyện Châu Thành		4,66	0,70	3,53	0,64	3,32		
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		4,45	0,70	3,32	0,43	3,32		
I	Dự án Khu dân cư nông thôn mới xã Phú Hữu	Công ty TNHH DV Tư vấn và Xây dựng Phương Nam	2,77		2,77		2,77	Xã Phú Hữu	Theo Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang



STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	LÚA (ha)	Đất khác (ha)		
2	Dự án Chinh trang đô thị khu chợ và phố chợ thị trấn Ngã Sáu	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn và Xây dựng Phương Nam	1,25	0,70	0,55		0,55	Thị trấn Ngã Sáu	Theo Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 và Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		0,21	0,00	0,21	0,21	0,00		
1	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu số 01	Công ty TNHH MTV Gia Phú LUBE OIL	0,21		0,21	0,21		Thị trấn Ngã Sáu	Trước đây, UBND tỉnh thông nhất cho Công ty TNHH MTV Gia Phú LUBE OIL đầu tư xây dựng CHXD với diện tích khoảng 0,06 ha tại Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 và Ngày 24/5/2018, Sở KIĐĐT có Tờ trình số 538/SKHĐT-KT đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh lại quy mô để thực hiện dự án với diện tích 0,21 ha
V	Huyện Châu Thành A		1,39	0,00	1,39	1,36	0,03		
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		0,03	0,00	0,03	0,00	0,03		
1	Nhà văn hóa ấp 04 A	UBND huyện Châu Thành A	0,03		0,03		0,03	Xã Tân Hòa	UBND huyện Châu Thành A đang lập thủ tục xin chủ trương đầu tư
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		1,36	0,00	1,36	1,36	0,00		
1	Dự án nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh	Công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế Âu Việt	1,36		1,36	1,36		Thị trấn Cái Tác	Theo Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang
VI	Huyện Phụng Hiệp		5,12	0,70	4,42	3,48	0,94		
A	Các công trình, dự án thu hồi đất		0,24	0,00	0,24	0,00	0,24		

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích hiện trạng (ha)	Diện tích tăng thêm			Địa điểm thực hiện	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Sử dụng từ loại LƯA (ha)	Đất khác (ha)		
1	Dự án Trường Mẫu giáo Hiệp Hưng - Hạng mục bồi thường giải phóng mặt bằng	UBND huyện Phụng Hiệp	0,15		0,15		0,15	Xã Hiệp Hưng	Quyết định số 4550/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp
2	Dự án Trường Mẫu giáo Hương Sen - Hạng mục bồi thường giải phóng mặt bằng	UBND huyện Phụng Hiệp	0,04		0,04		0,04	Xã Hòa An	Quyết định số 4551/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp
3	Dự án Trường Mẫu giáo Long Thành 2 - Hạng mục bồi thường giải phóng mặt bằng	UBND huyện Phụng Hiệp	0,04		0,04		0,04	Xã Long Thành	Quyết định số 4552/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND huyện Phụng Hiệp
4	Dự án Cống Kênh Ranh Tân Long - Đông Phước	UBND huyện Phụng Hiệp	0,01		0,01		0,01	Xã Tân Long	Theo Công văn số 496/UBND-KT ngày 09/4/2018 của UBND huyện Phụng Hiệp
B	Các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (dưới 10 ha)		4,88		4,18		3,48		
1	Dự án Khu nhà ở sinh thái vườn - Nhà kho thương mại	Công ty TNHH SX TM Minh Trí	4,88	0,70	4,18	3,48	0,70	Xã Long Thành	Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Hậu Giang